

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Bản án số: 10/2021/TLST-DS

Ngày: 09-8-2021

V/v: “Tranh chấp hợp đồng
dân sự về vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ – LÂM ĐỒNG
*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Đình Đạo

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đinh Trọng Hà

2. Bà Nguyễn Thị Tiếng Thơ

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ – Lâm Đồng.

Hôm nay vào hồi 8 giờ 00 phút, ngày 09/8/2021 tại Toà án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST-DS ngày 12/4/2021 về “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXX-DS ngày 14/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2021/QĐST-DS ngày 28/6/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-DS ngày 09/7/2021 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1962 và ông Hoàng Văn T, sinh năm 1960 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

* Bị đơn: ông Bùi Thanh P “Vắng mặt tại phiên tòa”

Địa chỉ; Tổ dân phố A, TT. Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T trình bày:

Ngày 19/01/2019 vợ chồng tôi có cho anh Bùi Thanh P vay số tiền là 35.000.000đồng để đảo vốn ngân hàng, khi vay anh P hẹn trong vòng 10 ngày sẽ trả nhưng cho đến nay anh P vẫn không chịu trả cho vợ chồng tôi. Vì vậy vợ chồng tôi yêu cầu Toà án buộc anh P phải trả cho vợ chồng tôi toàn bộ số tiền 35.000.000đ, tiền lãi tính theo quy định của nhà nước tính từ ngày 30/01/2019. Tiền lãi thỏa thuận là 20%/ năm là 35.000.000đ x 1.66% x 30 tháng 09 ngày (Từ ngày 30/01/2019 đến ngày 09/8.2021) = 17.604.299đ (*Mười bảy triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn hai trăm chín mươi chín đồng*).

+ Bị đơn Bùi Thanh P mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các buổi làm việc, tại phiên họp và hoà giải bà tại phiên toà thể hiện việc ông P cố tình trốn tránh trách nhiệm trả nợ, không hợp tác, gây khó khăn trong quá trình tố tụng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Việc khởi kiện “Tranh chấp dân sự về hợp đồng dân sự vay tài sản” của nguyên đơn vợ chồng bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T với bị đơn là ông Bùi Thanh P thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về hợp đồng vay tiền được giao kết giữa vợ chồng bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T với bị đơn là ông Bùi Thanh P ngày 19/01/2019, theo đó bà H và ông T cho ông P vay số tiền là 35.000.000đ, mục đích vay là để đảo vốn ngân hàng với lãi suất thỏa thuận giữa hai bên là 20%/năm (1.66%/tháng).

Nay nguyên đơn bà H và ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông P phải trả lại toàn bộ số tiền gốc vay là 35.000.000đ và tiền lãi theo thỏa thuận phát sinh từ ngày vay cho đến khi giải quyết xong vụ án.

Như vậy, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và lời khai của các bên tại phiên tòa hôm nay, nhận thấy rằng việc ông P có vay của bà H ông T và hiện nay còn nợ số tiền gốc 35.000.000đ (*Ba mươi lăm triệu đồng*) và tiền lãi theo thỏa thuận là $35.000.000đ \times 1.66\% \times 30 \text{ tháng}$ 09 ngày (Từ ngày 30/01/2019 đến ngày 09/8.2021) = 17.604.299đ (*Mười bảy triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn hai trăm chín mươi chín đồng*) là hoàn toàn đúng sự thật, thời hạn vay đã hết từ lâu, nguyên đơn bà H và ông T đã đòi nhiều lần nhưng ông P không trả. Do đó cần buộc bị đơn ông Bùi Thanh P có trách nhiệm trả toàn bộ số nợ gốc và lãi phát sinh tổng cộng là $35.000.000đ + 17.604.299đ = 52.604.299đ$ (*Năm mươi hai triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn hai trăm chín mươi chín đồng*) cho nguyên đơn là bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T là hoàn toàn phù hợp và đúng cơ sở pháp luật.

Về án phí:

Vì yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Bùi Thanh P phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm của số tiền là phù hợp Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T do yêu cầu được Tòa án chấp nhận nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 144, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463, 466 và Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T.

Buộc ông Bùi Thanh P phải trả cho bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T số tiền gốc và lãi phát sinh tổng cộng là 52.604.299đ (*Năm mươi hai triệu sáu trăm lẻ bốn nghìn hai trăm chín mươi chín đồng*). Thanh toán một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS”.

2. Về án phí:

Buộc ông Bùi Thanh P phải nộp 2.630.214đ (*Hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn hai trăm mười bốn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn bà Phạm Thị H và ông Hoàng Văn T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 437.500đ (*Bốn trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0002059 ngày 12/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh lâm Đồng.

Trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xin xét xử phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(*Đã ký tên và đóng dấu*)

Bùi Đình Đạo